TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **253**/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị **Quyền Thị Thu H1**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ở hiện tại: Thôn G, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Quyền Thị Thu H1.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 105, ngày 16 tháng 12 năm 2019, nơi đăng ký Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 25/6/2020 cho anh Nguyễn Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Bảo H2, sinh ngày 19/12/2022 cho chị Quyền Thị Thu H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc H và chị Quyền Thị Thu H1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc H phải nộp số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001358 ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Anh Nguyễn Ngọc H còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Quyền Thị Thu H1 không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND thị trấn SD (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến